TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ TỈNH PHÚ THỌ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92 /2023/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Khê,ngày 20 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181/2023/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994

Bị đơn: Anh Trịnh Công S, sinh năm 1995

Đều trú tại: Khu C, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Công S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Công S thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Trịnh Kiều T, sinh ngày 11/4/2017. Nay ly hôn chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Công S thống nhất thỏa thuận: Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trịnh Kiều T, sinh ngày 11/4/2017. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H vì chị H tự nguyện không yêu cầu.

Không bên nào được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Công S thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H xin tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị H đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0008101 ngày 29/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- Các Đương sự;
- UBND xã T, huyện C;
- Lu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị